

Số: 963 /QĐ-TCT

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Tổng cục Thuế

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Phòng, chống khủng bố số 28/2013/QH13 ngày 12 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 07/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quan hệ phối hợp của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố các cấp;

Căn cứ Nghị định số 81/2019/NĐ-CP ngày 11/11/2019 của Chính phủ về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/09/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính và Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/09/2018;

Căn cứ Quyết định số 852/QĐ-BTC ngày 14/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Bộ Tài chính; Quyết định số 1382/QĐ-BTC ngày 14/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thay đổi Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1965/QĐ-BTC ngày 08/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Vụ, Văn phòng thuộc Tổng cục Thuế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Tổng cục Thuế (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) do ông Phi Vân Tuấn - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế làm Trưởng Ban và các thành viên sau:

1. Ông Đoàn Xuân Toàn, Chánh Văn phòng, Phó trưởng Ban thường trực.
2. Ông Phạm Thanh Hải, Phó Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị, thành viên.
3. Ông Nguyễn Nam Hải, Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra nội bộ; Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phòng chống tham nhũng, thành viên.
4. Ông Lê Thanh Thảo, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, thành viên.
5. Ông Bùi Công Minh, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, thành viên.
6. Ông Lưu Nguyễn Trí, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ Thông tin, thành viên.

7. Ông Lê Văn Hải, Phó Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền và Hỗ trợ người nộp thuế, thành viên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Tổng cục Thuế:

1. Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức, chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống khủng bố tại trụ sở cơ quan Tổng cục Thuế.

2. Tham mưu giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế chỉ đạo công tác phòng, chống khủng bố trong toàn ngành Thuế.

3. Phối hợp với Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố các cấp để tham mưu giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế thực hiện công tác phòng, chống khủng bố và phòng chống phổ biến vũ khí hàng loạt theo đúng quy định.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

Điều 3. Ban Chỉ đạo có bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo đặt tại Văn phòng, do Chánh Văn phòng - Phó trưởng Ban thường trực chỉ đạo trực tiếp phụ trách và có nhiệm vụ giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Tổng cục Thuế.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch phòng, chống khủng bố năm 2023 của toàn ngành Thuế và của cơ quan Tổng Cục Thuế.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Bộ Công an nghiên cứu, xây dựng phương án phòng, chống khủng bố tại trụ sở cơ quan Tổng cục Thuế.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc triển khai công tác phòng, chống khủng bố theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố các cấp.

- Phân công công chức giúp việc và được huy động công chức của các Vụ/đơn vị có liên quan để triển khai nhiệm vụ khi cần thiết.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 4. Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố và tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống khủng bố tại đơn vị.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 2354/QĐ-TCT ngày 14/12/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, các thành viên có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính (Cục KHTC, Vụ TCCB) (để b/c);
- Lãnh đạo TCT;
- Các Vụ/đơn vị thuộc, trực thuộc TCT (để t/hiện);
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

75

Q. TÔNG CỤC TRƯỞNG



Mai Xuân Thành